TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08-8-2023
V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Đình Huy

Ông Nông Văn Hoàng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 03/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Long Thị H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Xóm L, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Chu Văn T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt lần 2 không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/5/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Long Thị H trình bày:

Chị Long Thị H và anh Chu Văn T quen biết, tìm hiểu, yêu nhau, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2021 tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống ở xã Y, huyện V, cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, anh Chu Văn T không quan tâm chăm sóc vợ con.

Tháng 7 năm 2021 khi con được 01 tháng tuổi thì hai mẹ con chị Long Thị H chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại xóm L, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng sinh sống cho đến nay. Từ khi chị Long Thị H đưa con về nhà mẹ đẻ ở tỉnh Cao Bằng, anh Chu Văn T cũng không quan tâm, hỏi han, thăm nom vợ con, vợ chồng sống ly thân, chị Long Thị H cũng không về nhà chồng lần nào nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Long Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Chu Văn T. Về con chung: Có 01 con chung tên là Chu Thị Mỹ H, sinh ngày 15/7/2021, chị Long Thị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chu Thị Mỹ H cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Chu Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng Chu Văn T không có mặt tại địa phương, không đến Toà án để trình bày lời khai, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Tại Công văn số 440/CV-UBND ngày 19/6/2023, UBND xã Y, huyện V cung cấp thông tin: Chị Long Thị H và anh Chu Văn T đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn chị Long Thị H và anh Chu Văn T chung sống với nhau tại thôn C, xã Y, huyện V. Cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2021. Hai vợ chồng có 01 con chung là Chu Thị Mỹ H, sinh ngày 15/7/2021 hiện đang sống với chị Long Thị H tại xóm L, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Tại biên bản xác minh ngày 16/6/2023, ông Chu Văn K là bố đẻ anh Chu Văn T trình bày: Vợ chồng chị Long Thị H và anh Chu Văn T khi kết hôn sống cùng gia đình tại thôn C, xã Y, huyện V, sau khi sinh con được 02 tháng, vợ chồng chị Long Thị H và anh Chu Văn T xảy ra mâu thuẫn do ghen tuông, đến tháng 8 năm 2021 thì chị Long Thị H xin phép gia đình đưa con Chu Thị Mỹ H về nhà bố mẹ đẻ tại xóm L, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng sinh sống. Sau đó anh Chu Văn T có đi đón vợ con một lần nhưng chị Long Thị H không đồng ý về nên hai vợ chồng ly thân từ đó tới nay. Hiện nay anh Chu Văn T không có mặt địa phương, không có điện thoại để liên lạc. Đối với việc ly hôn, gia đình nhất trí do hai vợ chồng chị Long Thị H và anh Chu Văn T quyết định.

Tại đơn trình bày ngày 17/7/2023, bà Mã Thị B là mẹ đẻ chị Long Thị H trình bày từ khi chị Long Thị H và anh Chu Văn T ly thân, gia đình bà Mã Thị B đã tạo điều kiện về chỗ ở cho chị Long Thị H sinh sống và chăm sóc con cái, cháu Chu Thị Mỹ H được chăm lo, ăn học đầy đủ, không bị ngược đãi, không bị bạo hành.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 04/7/2023 để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án tuy nhiên anh Chu Văn T vắng mặt, chị Long Thị H có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt và đề nghị Toà án không tiến hành hòa giải nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục,

hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, phổ biến quyền được trợ giúp pháp lý cho các đương sự, tuy nhiên nguyên đơn, bị đơn không thuộc diện được trợ giúp pháp lý, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là không chấp hành quy định của pháp luật tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Long Thị H, xử cho chị Long Thị H được ly hôn anh Chu Văn T. Về con chung, giao cháu Chu Thị Mỹ H, sinh ngày 15/7/2021 cho chị Long Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Chu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Long Thị H không yêu cầu. Không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung do đương sự trình bày không có. Về án phí, buộc chị Long Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, bị đơn có nơi đăng ký thường trú tại thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt tất cả đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị Long Thị H và anh Chu Văn T có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2021 tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị Long Thị H trình bày cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Chu Văn T không quan tâm chăm sóc vợ con, vợ chồng ly thân từ tháng 7/2021 đến nay. Từ khi chị Long Thị H nộp đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn, Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Chu Văn T đều không có mặt, không có ý kiến trình bày, không có nguyện vọng đoàn tụ. Tại các văn bản xác minh, gia đình anh Chu Văn T và chính quyền địa phương đều xác nhận vợ chồng chị Long Thị H và anh Chu Văn T đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Long Thị H và anh Chu Văn T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Long Thị H.

[4] Về con chung: Chị Long Thị H và anh Chu Văn T có 01 con chung tên là Chu Thị Mỹ H, sinh ngày 15/7/2021, hiện đang sống cùng chị Long Thị H tại xóm L, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Chị Long Thị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Chu Thị Mỹ H và không yêu cầu anh Chu Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Chu Văn T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày về vấn đề con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Chu Thị Mỹ H đang sinh sống, học tập ổn định, được chị Long Thị H và gia đình bà Mã Thị B là mẹ đẻ chị Long Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ nên chấp nhận yêu cầu nguyên đơn, giao cháu Chu Thị Mỹ H cho chị Long Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Chu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Long Thị H không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở; khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[5] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Long Thị H là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn, không thuộc đối tượng được miễn án phí nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228, các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Long Thị H được ly hôn anh Chu Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Chu Thị Mỹ H, sinh ngày 15/7/2021 cho chị Long Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Chu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Long Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Long Thị H đã nộp đủ số tiền nêu trên tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006146 ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS H. V, tỉnh Lạng Sơn.
- UBND xã Y, huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hường